

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2022/DS-ST

Ngày 05-8-2022.

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 84/2022/TLST-DS, ngày 11 tháng 02 năm 2022, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2022/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Quách Thị M, sinh năm 1963 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Hồ Thị Hoài T, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 02 năm 2022 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Quách Thị M trình bày:

Vào ngày 15/7/2012 bà có cho bà Hồ Thị Hoài T vay số tiền 10.000.000 đồng, thỏa thuận hàng tháng bà T trả cho bà số tiền 418.000 đồng trong thời hạn 36 tháng cho đến khi hết nợ, việc vay tiền có làm biên nhận do bà T trực tiếp ký. Bà T trả cho bà được 13 tháng tương đương với số tiền 5.434.000 đồng thì đến

ngày 16/7/2013 bà tiếp tục cho bà T vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng, thỏa thuận hàng tháng bà T cho bà số tiền 836.000 đồng, tổng cộng 02 khoản vay bà T phải trả cho bà trong thời hạn 36 tháng cho đến khi hết nợ, việc vay tiền có làm biên nhận do bà T trực tiếp ký. Sau đó, bà T có trả cho bà được 21 tháng tương đương với số tiền 17.556.000 đồng thì không trả nữa. Như vậy bà T còn nợ bà số tiền 7.106.000 đồng.

Đến ngày 15/7/2014 bà có cho bà T vay số tiền 15.000.000 đồng, thỏa thuận hàng tháng bà T trả cho bà số tiền 567.000 đồng trong thời hạn 36 tháng cho đến khi hết nợ, việc vay tiền có làm biên nhận do bà T trực tiếp ký. Sau đó, bà T trả cho bà được 10 tháng tương đương với số tiền 5.670.000 đồng thì không trả nữa nên bà T còn nợ bà số tiền 14.742.000 đồng.

Đến ngày 26/01/2014 bà tiếp tục cho bà T vay số tiền 30.000.000 đồng, thỏa thuận hàng tháng bà T trả cho bà số tiền 1.134.000 đồng trong thời hạn 36 tháng cho đến khi hết nợ, việc vay tiền có làm biên nhận do bà T trực tiếp ký. Sau đó, bà T trả cho bà được 14 tháng tương đương với số tiền 15.876.000 đồng thì không trả nữa nên bà T còn nợ bà số tiền 24.948.000 đồng. Tổng số tiền bà T còn nợ bà là 46.796.000 đồng. Sau đó, bà T có trả cho bà được số tiền 2.900.000 đồng nên còn nợ số tiền 43.800.000 đồng. Tại phiên tòa, bà thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị Hoài T trả số tiền vay còn nợ là 36.801.000 đồng.

Bị đơn bà Hồ Thị Hoài T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Quách Thị M.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Quách Thị M, buộc bà Hồ Thị Hoài T trả cho bà Quách Thị M số tiền vay còn nợ là 36.801.000 đồng. Đồng thời, buộc bà Hồ Thị Hoài T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc bà Quách Thị M khởi kiện ông Hồ Thị Hoài T trả số tiền vay còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Hồ Thị Hoài T cư trú tại ấp C, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Hồ Thị Hoài T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Hồ Thị Hoài T là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà M thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu giải quyết buộc bà Hồ Thị Hoài T trả số tiền vay còn nợ là 36.801.000 đồng. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của bà M không vượt quá phạm vi đơn khởi kiện ban đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét về nội dung tranh chấp, bà Quách Thị M yêu cầu giải quyết buộc bà Hồ Thị Hoài T trả số tiền vay còn nợ là 36.801.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình thì bà Quách Thị M có cung cấp cho Tòa án các “biên nhận” ngày 15/7/2012, 16/7/2013, 15/7/2014 và 26/01/2014 do bà Hồ Thị Hoài T ký xác lập, nội dung thể hiện bà T có vay của bà M với tổng số tiền là 65.000.000 đồng và thỏa thuận việc trả hàng tháng đúng như bà M đã khai. Bà M cho rằng sau khi vay tiền thì bà T có trả cho bà nhưng còn nợ lại số tiền 36.801.000 đồng đến nay không trả. Quá trình giải quyết vụ án bà T không có ý kiến phản đối về nội dung khởi kiện cũng như chứng cứ mà bà M cung cấp nên có đủ cơ sở xác định bà T còn nợ bà M số tiền vay là 36.801.000 đồng. Do bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên buộc bà T phải trả toàn bộ số tiền còn nợ cho bà M. Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà M, buộc bà T trả cho bà M số tiền vay còn nợ là 36.801.000 đồng là có căn cứ.

[4] Do đó, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà M được Tòa án chấp nhận nên bà T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 471, 474 và 476 của Bộ luật dân sự năm 2005.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Quách Thị M. Buộc bà Hồ Thị Hoài T trả cho bà Quách Thị M số tiền còn nợ là 36.801.000 (Ba mươi sáu triệu tám trăm lẻ một ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Hồ Thị Hoài T phải chịu 1.840.000 đồng. Bà Quách Thị M đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.095.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017543 ngày 11 tháng

02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả lại toàn bộ cho bà Quách Thị M.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ